

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp ĐCN 3 K10 Mã lớp học 29,120 Lý thuyết

Môn học: **DMH24** Kỹ thuật xung - số

Giáo viên: Đặng Thị Diễm Trinh

Số đơn vị học trình: **2**

Ngày thi 20/07/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD173606	Nguyễn Thành Công	07/07/1999	4		Công	hủy k' thi the
2	CD181272	Đỗ Tuấn Anh	01/08/1995	5-		Anh	
3	CD181262	Nguyễn Thế Anh	06/08/2000	5-		Anh	
4	CD181273	Phạm Văn Bình	06/10/2000	3		Bình	
5	CD181319	Trịnh Quốc Chung	14/09/2000	4		Chung	
6	CD181833	Nguyễn Minh Đức	26/12/1999	3		Đức	
7	CD181876	Vũ Tiến Đức	27/11/1999	4		Đức	
8	CD181338	Nguyễn Quốc Đạt	17/02/2000	3		Đạt	
9	CD181961	Nguyễn Xuân Đồng	08/10/2000	4		Đồng	
10	CD181610	Lâm Quốc Đức	23/02/2000	4		Đức	
11	CD182360	Nguyễn Văn Đức	06/07/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			Phi lại
12	CD181938	Bùi Văn Dũng	15/06/2000	4		Dũng	
13	CD181774	Nguyễn Hữu Dũng	21/01/2000	4		Dũng	
14	CD181696	Trần Đức Dũng	17/08/2000	4		Dũng	
15	CD181821	Nguyễn Văn Dương	09/04/2000	Phi lại			
16	CD181597	Lê Đức Giang	10/09/2000	5		Giang	
17	CD181949	Hà Minh Hiếu	17/04/2000	4		Hiếu	
18	CD181889	Lê Văn Hiếu	12/02/2000	3		Hiếu	
19	CD181736	Nguyễn Minh Hiếu	19/07/2000	4		Hiếu	
20	CD181841	Bùi Thế Hoàng	03/01/2000	5-		Hoàng	
21	CD181412	Đặng Gia Hùng	21/09/1999	3		Hùng	
22	CD181803	Lê Trung Hưng	02/10/2000	4		Hưng	
23	CD181198	Nguyễn Đức Huy	10/06/1999	4.5		Huy	
24	CD181815	Đỗ Tiến Lâm	13/10/2000	5-		Lâm	
25	CD182310	Nguyễn Văn Linh	08/02/2000	4		Linh	
26	CD181817	Phan Thanh Long	06/09/2000	4		Long	
27	CD181583	Trần Đức Lương	10/12/1999	5		Lương	
28	CD181372	Nguyễn Văn Mạnh	29/10/1999	4		Mạnh	
29	CD180479	Phạm Long Nhật	16/04/2000	5		Nhật	
30	CD181867	Trần Trọng Phong	14/11/2000	3		Phong	
31	CD181973	Ngô Minh Phước	13/01/2000	Phi lại			
32	CD182039	Lê Anh Quyền	12/01/2000	Phi lại			
33	CD181676	Lê Đức Quyền	02/11/2000	5-		Quyền	
34	CD181365	Đàm Xuân Tân	28/12/2000	6		Tân	
35	CD181232	Nguyễn Đức Thắng	24/10/2000	3		Thắng	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181848	Hoàng Văn Toàn	13/02/2000	5-		Toàn	
37	CD181587	Đặng Quang Trọng	29/03/2000	5-		Trọng	
38	CD183165	Đỗ Quang Trung	28/10/2000	5-		Trung	
39	CD181325	Lê Anh Tuấn	15/11/2000	4		Tuấn	
40	CD181849	Phạm Tiến Tuấn	02/12/2000	5-		tuấn	
41	CD181244	Ngô Văn Vinh	30/04/2000	4		Vinh	
42	CD181194	Đồng Hữu Vinh	14/04/2000	4		Vinh	
43	CD181950	Phạm Xuân Vũ	07/09/2000	4		Vũ	

Tổng số sinh viên dự thi: 39.

Số sinh viên đạt: 13.

Tổng số tờ giấy thi: 39.

Ngày giao viên nộp điểm: 24/7/2020.

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Trình
Đặng Thị Diễm Trình

CÁN BỘ COI THI 1

Đinh
Đỗ Thị Hồng Kha

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Mạnh Tiến

CÁN BỘ COI THI 2

PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA
TS. Nguyễn Mạnh Tiến